

Ngày 31/12/2025	50,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0.8%	0.2%

2025	#VALUE!	
ROE	#VALUE!	

Q4/25		
DT thuần	272	
tỷ VNĐ		
	QoQ	YoY
	▲ 93.0	▲ 127
	▲ 52.1%	▲ 87.7%

2025		
DT thuần	613	
tỷ VNĐ		
	YoY	
	▲ 207	
	▲ 51.1%	

Q4/25		
LN gộp	134	
tỷ VNĐ		
	QoQ	YoY
	▲ 42.5	▲ 1.00
	▲ 46.4%	▲ 0.7%

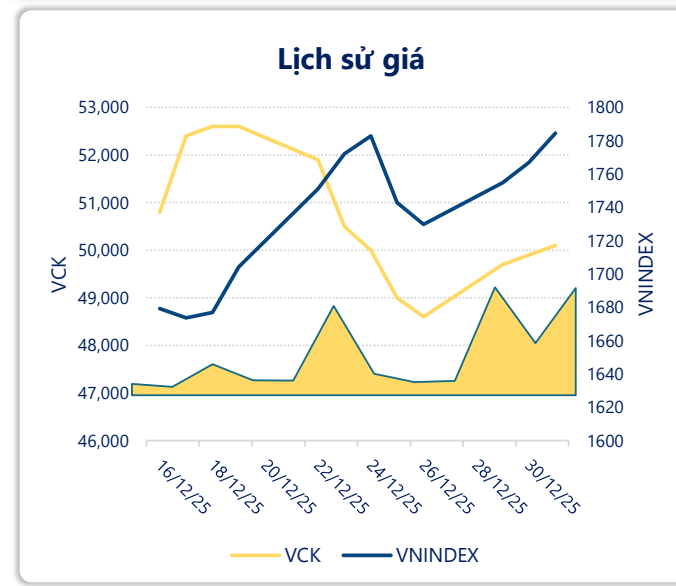
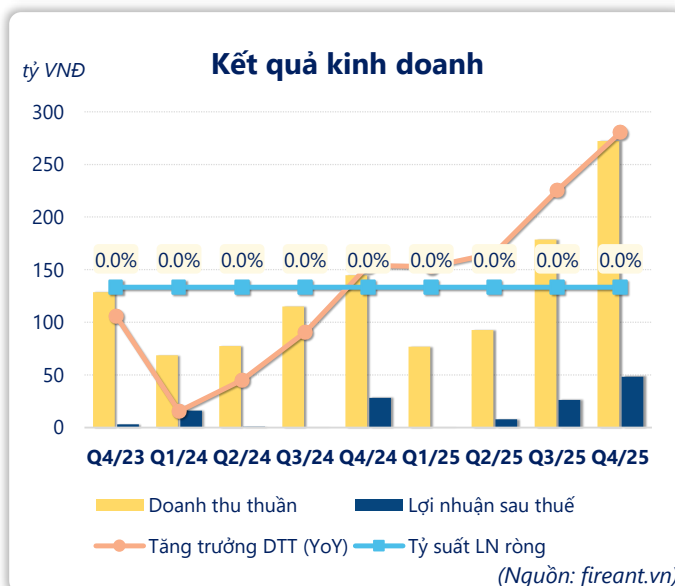
2025		
LN gộp	489	
tỷ VNĐ		
	YoY	
	▼ 32.0	
	▼ 6.0%	

Q4/25		
LN thuần	125	
tỷ VNĐ		
	QoQ	YoY
	▲ 122	▲ 120
	▲ 3721%	▲ 2468%

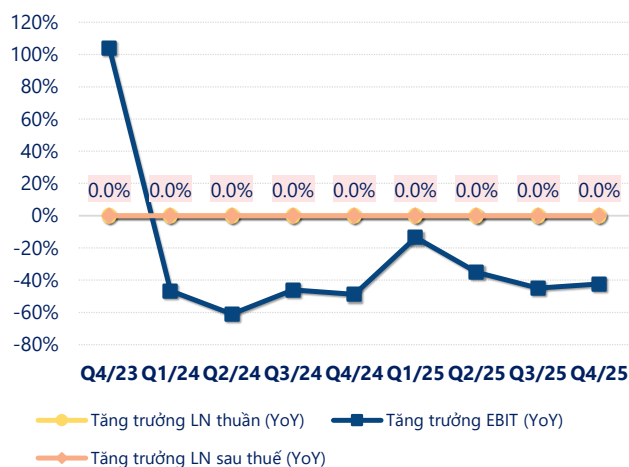
2025		
LN thuần	139	
tỷ VNĐ		
	YoY	
	▲ 77.8	
	▲ 127%	

Q4/25		
LN sau thuế	48.4	
tỷ VNĐ		
	QoQ	YoY
	▲ 22.2	▲ 20.2
	▲ 84.6%	▲ 71.5%

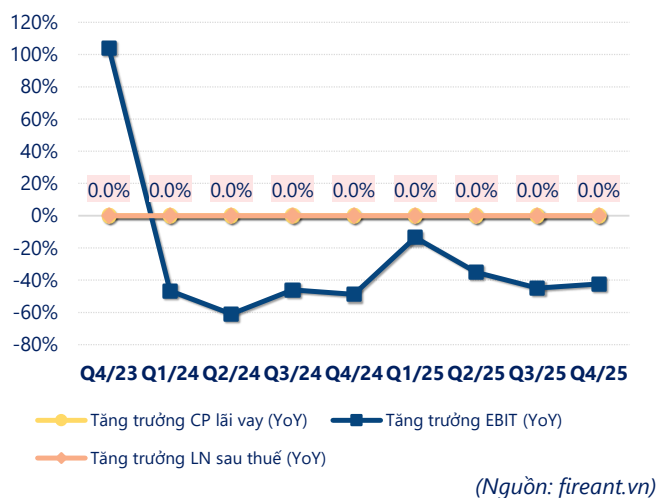
2025		
LN sau thuế	82.9	
tỷ VNĐ		
	YoY	
	▲ 37.7	
	▲ 83.5%	



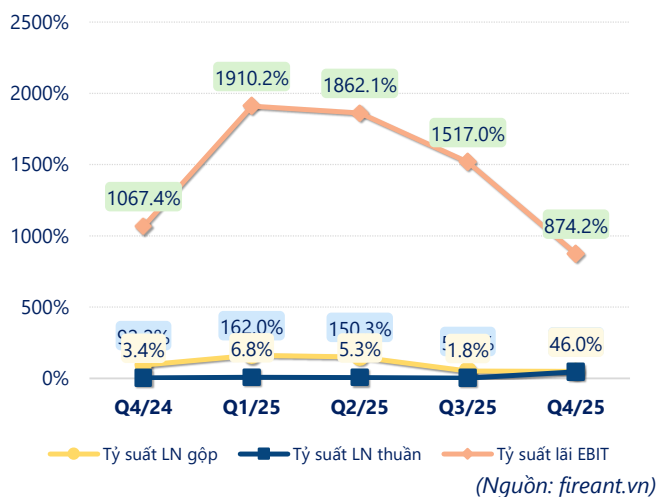
Tăng trưởng lợi nhuận



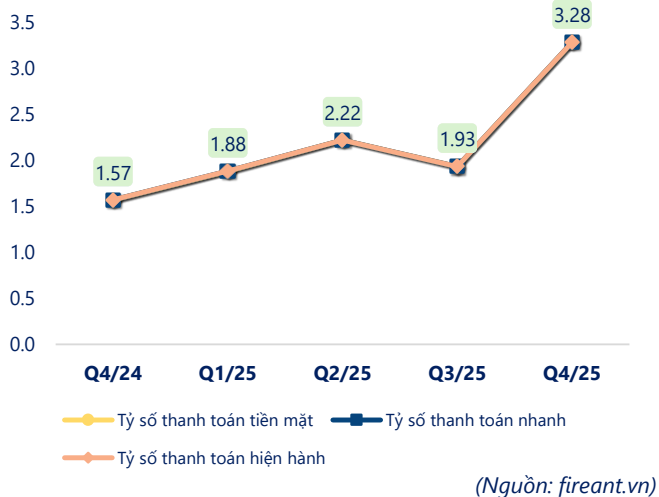
Tăng trưởng chi phí



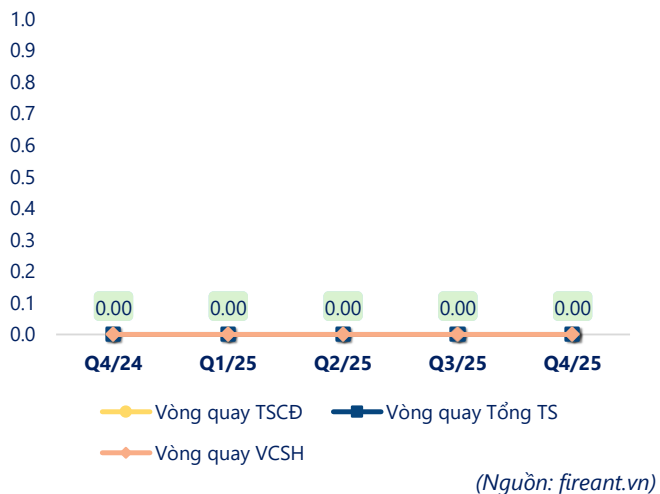
Tỷ suất lợi nhuận



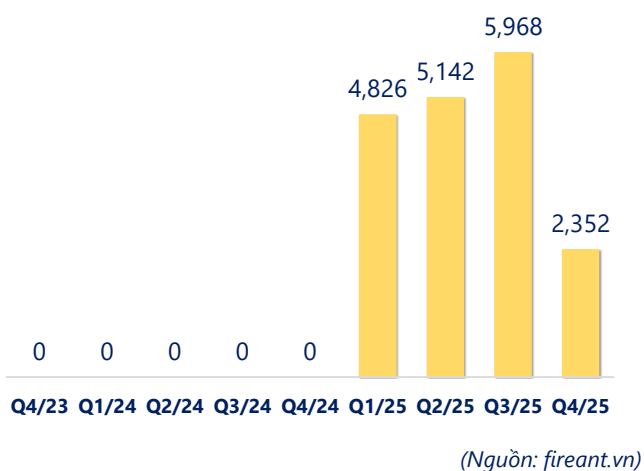
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	272	145	87.7%	613	406	51.1%
Giá vốn hàng bán	3.45	0.27	1177%	98.5	30.8	219%
Lợi nhuận gộp	134	133	0.7%	489	521	-6.0%
Doanh thu HĐTC	91.9	144	-36.2%	480	332	44.9%
Chi phí TC	765	458	67.1%	2,504	1,763	42.1%
Chi phí lãi vay	12.8	0.00		12.8	0	
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	921	618	49.0%	3,770	3,187	18.3%
Chi phí QLDN	0	0.00		0	0	
LN thuần từ HĐKD	125	4.88	2468%	139	61.2	127%
Lợi nhuận khác	31.4	23.1	36.1%	107	96.9	10.3%
LN trước thuế	2,367	1,544	53.3%	8,261	6,466	27.7%
Lợi nhuận sau thuế	48.4	28.2	71.5%	82.9	45.2	83.5%
LNST của CĐ cty mẹ	0	0.00		0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

